UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 228 /QĐ-UBND	*Hà Nam, ngày 11 tháng 02 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở 3,3ha thuộc Khu đô thị mới Nam Trần Hưng Đạo

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân số 11/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Đầu tư số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP; Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 108/2009/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2009 về đầu tư theo hình thức Hợp đồng Xây dựng- Kinh doanh- Chuyển giao, Hợp đồng Xây dựng- Chuyển giao- Kinh doanh, Hợp đồng Xây dựng- Chuyển giao; Nghị định số 24/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2011 sửa đổi một số điều của Nghị định số 108/2009/NĐ-CP;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 3 năm 2009 quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 03/2011/TT-BKHĐT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 108/2009/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ;

Theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 910/QĐ-CT ngày 02 tháng 7 năm 2011 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu đô thị mới Nam Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý; Quyết định số 1413/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2011 phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở 3,3ha thuộc Khu đô thị Nam Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý; Quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở 3,3ha thuộc Khu đô thị Nam Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần Tập đoàn tư vấn Xây dựng Hải Lý *(tại Tờ trình số 74/TTr-Cty ngày 31 tháng 12 năm 2014)*, đề nghị của Ủy ban nhân

dân thành phố Phủ Lý *(tại Tờ trình số 10/TTr-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2015)* và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư *(tại Tờ trình số 57/Ttr-SKHĐT ngày 19 tháng 01 năm 2015)*,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở 3,3ha thuộc Khu đô thị mới Nam Trần Hưng Đạo, với những nội dung sau:

1. Các nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh tên dự án.
- Điều chỉnh cơ cấu sử dụng đất.
- Điều chỉnh kết cấu mặt đường, hè đường, cây xanh.

2. Nguyên nhân điều chỉnh: Điều chỉnh tên dự án cho phù hợp tính chất dự án, nhu cầu sử dụng đất và điều chỉnh kết cấu một số hạng mục phù hợp nhu cầu sử dụng, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

3. Chi tiết nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở Tây phố Yết Kiêu, thành phố Phủ Lý.

- Điều chỉnh Kết cấu mặt đường, hè:

+ Điều chỉnh 02 lớp bê tông nhựa (*hạt mịn dày 4cm, hạt thô dày 6cm*) thành 01 lớp bê tông nhựa chặt 12,5 dày 7cm trên móng cấp phối đá dăm tiêu chuẩn đảm bảo Ey/c≥ 120MPa.

+ Giảm diện tích lát hè (*chỉ lát từ mép bó vỉa đến mép cống*) để quản lý khi xây dựng các công trình dân dụng, hoàn thiện khi mật độ dân cư cơ bản ổn định.

+ Chỉ xây hố trồng cây trên hè đường (*không trồng cây*); điều chỉnh, bổ sung cây xanh cách ly khu nghĩa trang hiện trạng.

4. Điều chỉnh cơ cấu sử dụng đất:

STT	Loại đất	Theo QĐ số 1413/QĐ-UBND ngày 17/11/2011 của UBND tỉnh	Diện tích điều chỉnh	Tăng (+), giảm (-)
		(m^2)	(m^2)	(m^2)
1	Đất ở	19.606,84	19.606,84	0,00
a	*Đất ở biệt thự*	*3.339,82*	*3.339,82*	*0,00*
b	*Đất liền kề*	*14226,49*	*15.518,45*	*1.291,96*
c	*Đất dịch vụ 7%*	*2.040,53*	*303,57*	*-1.736,96*
d	*Đất tái định cư*	*0,00*	*445,00*	*445,00*

2	Đất nhà sinh hoạt cộng đồng	436,95	436,95	0,00
3	Đất cây xanh cảnh quan	516,60	421,45	-95,15
4	Đất giao thông	14.354,76	14.354,76	0,00
	Tổng cộng	**34.915,15**	**34.820,00**	**-95,15**

5. Điều chỉnh giảm tổng mức đầu tư:

STT	Nội dung chi phí	Giá trị theo QĐ số 1364/QĐ-UBND ngày 18/10/2012 của UBND tỉnh	Giá trị điều chỉnh	Tăng (+), giảm (-)
		triệu đồng	triệu đồng	triệu đồng
1	Chi phí xây dựng	35.505,2	36.665,20	1.160,00
2	Chi phí GPMB	19.815,6	17.425,60	-2.390,00
3	Chi phí quản lý dự án	642,6	642,60	0,00
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	2.145,3	2.145,30	0,00
5	Chi phí khác	317,4	317,40	0,00
6	Dự phòng	3.861,0	0	-3.861,00
	Tổng	**62.287,1**	**57.196,10**	**-5.091,00**

(Chi tiết giải pháp thiết kế chấp thuận như kết quả thẩm định thiết kế của Sở Xây dựng tại Văn bản số 1406/SXD-GĐ ngày 08 tháng 12 năm 2014).

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý; Công ty cổ phần Tập đoàn tư vấn Xây dựng Hải Lý và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCTUBND tỉnh;
- Như Điều 3 (7);
- VPUB: CPVP (3); XD, KTTH;
- Lưu VT, XD.

QH. - D\QĐ\2015\009

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Sỹ Lợi